

Mã đề thi: 114
(Đề thi gồm 03 trang)

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:..... Lớp:

Câu 1: Phát biểu nào dưới đây là **sai**?

- A. Hệ điều hành Windows là hệ điều hành dùng cho máy tính cá nhân của hãng Microsoft.
- B. Chức năng chính của hệ điều hành là thực hiện tìm kiếm thông tin trên Internet.
- C. Hệ điều hành đảm bảo giao tiếp giữa người dùng và máy tính.
- D. Hệ điều hành cung cấp các phương tiện và dịch vụ để người sử dụng dễ dàng thực hiện chương trình, quản lý chặt chẽ, khai thác các tài nguyên của máy tính một cách tối ưu.

Câu 2: Giấy phép công cộng GNU GPL là?

- A. Giấy phép điển hình đối với phần mềm nguồn mở
- B. Giấy phép cho truy cập Internet.
- C. Giấy phép điển hình đối với phần mềm nguồn mở và đóng
- D. Giấy phép điển hình đối với phần mềm nguồn đóng

Câu 3: Giao diện người dùng phổ biến của máy tính cá nhân hiện nay là:

- A. Giao diện cửa sổ.
- B. Giao diện dòng lệnh.
- C. Giao diện nút lệnh.
- D. Giao diện đồ họa.

Câu 4: Hệ điều hành được sử dụng phổ biến trên máy tính cá nhân ở Việt Nam hiện nay là:

- A. iOS.
- B. Android.
- C. Windows của Microsoft và MacOS của Apple.
- D. Microsoft Word.

Câu 5: Ưu điểm của việc lưu trữ thông tin trực tuyến là?

- A. Thích vào thư mục của ai cũng được.
- B. Bán được thông tin cho nhau để kiếm tiền.
- C. Cho phép chia sẻ thư mục, tệp cho người dùng khác.
- D. Không cho phép chia sẻ thư mục, tệp cho người dùng khác.

Câu 6: Đa số phần mềm thương mại là

- A. Phần mềm miễn phí
- B. Phần mềm nguồn đóng.
- C. Phần mềm để bán
- D. Phần mềm tự do

Câu 7: Đặc điểm nào **không** phải là ưu điểm của phần mềm mã nguồn mở?

- A. Đem lại nguồn tài chính chủ yếu cho các tổ chức phát triển phần mềm.
- B. Được cộng đồng phát triển theo chuẩn chung, không phụ thuộc vào riêng ai.
- C. Có thể kiểm soát được mã nguồn.
- D. Có chi phí thấp, không phụ thuộc riêng ai.

Câu 8: Phần mềm được sử dụng để truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên Internet được gọi là:

- A. Trình thiết kế web.
- C. Trình lướt web.

- B. Trình duyệt web.
- D. Trình soạn thảo web.

Câu 9: Dung lượng miễn phí mà Google Drive cung cấp cho mỗi tài khoản người dùng là:

- A. 15 GB.
- C. 1 GB.

- B. Không miễn phí dung lượng.
- D. 25 GB.

Câu 10: Để phần cứng máy tính có thể hoạt động được theo yêu cầu của người sử dụng cần phải có:

- A. Chương trình soạn thảo văn bản Word.
- C. Phần mềm IDE.

- B. Hệ điều hành.
- D. Phần mềm giải nén.

Câu 11: Hầu hết, phần mềm thương mại được bán ở dạng?

- A. Văn bản
- B. Mã máy
- C. Mã nguồn
- D. Mã code

Câu 12: Hệ điều hành quản lý việc lưu trữ dữ liệu thông qua

- A. Bộ nhớ hoặc thiết bị ngoại vi
- C. CPU

- B. Tập và thư mục
- D. Bộ nhớ và thiết bị ngoại vi

Câu 13: Phần mềm thương mại bị phụ thuộc vào?

- A. Tính minh bạch
- C. Nhà sáng tạo ra phần mềm

- B. Nhà kiểm soát phần mềm
- D. Nhà cung cấp về giải pháp kỹ thuật

Câu 14: Ta không thể làm gì với cửa sổ?

- A. Phóng to
- C. Ẩn đi hoặc đóng lại

- B. Xóa
- D. Thu nhỏ

Câu 15: Linux có nguồn gốc từ hệ điều hành nào?

- A. mac OS
- B. Windows
- C. MS-DOS
- D. Unix

Câu 16: Cho các hệ điều hành Windows, Android, MS-DOS, iOS, MacOS. Số hệ điều hành dành cho điện thoại thông minh là:

- A. 3.
- B. 1.
- C. 2.
- D. 4.

Câu 17: Việc dịch chương trình sang mã máy giúp

- A. Không biết tên tác giả
- C. Bán được giá

- B. Bảo vệ chống đánh cắp ý tưởng
- D. Sửa đổi phần mềm.

Câu 18: Phần mềm chạy trên Internet nào không đòi hỏi mất phí sử dụng?

- A. Học liệu số trên igiaoduc.vn.
- C. Zoom.

- B. OneDrive.
- D. Google Docs.

Câu 19: Tiện ích nào của Windows để quản lý tệp và thư mục?

- A. Unkey.
- B. File Explorer.
- C. Microsoft Edge.
- D. Disk Cleanup.

Câu 20: Đâu là phần mềm nguồn mở?

- A. Inkscape
- B. Google Docs
- C. Microsoft Excel
- D. Windows

Câu 21: Chọn phương án đúng nhất điền vào dấu ...: "Trong hệ điều hành Windows, cửa sổ ..."

- A. Là phương tiện chỉ định điểm làm việc trên màn hình.
- B. Là phần màn hình người sử dụng làm việc.
- C. Cho phép quan sát đối tượng dưới dạng đồ họa.
- D. Là một vùng hình chữ nhật trên màn hình dành cho một ứng dụng.

Câu 22: Hệ điều hành **không** cung cấp tiện ích nào để nâng cao hiệu quả sử dụng máy tính?

- A. Định dạng đĩa
- B. Nén tệp
- C. Đặt lịch làm việc
- D. Kiểm tra lỗi đĩa

Câu 23: Internet giúp khắc phục giới hạn lưu trữ bằng ?

A. Các dịch vụ chia sẻ tệp tin trực tuyến.

B. Cho người dùng thuê bộ nhớ.

C. Phân phối bán lẻ bộ nhớ.

D. Bắt người dùng mua phần mềm thứ 3.

Câu 24: Để máy tính có thể chạy trực tiếp thì

A. Chương trình được dịch thành ngôn ngữ lập trình Python

B. Chương trình được dịch thành dãy lệnh máy

C. Chương trình được dịch thành mã nguồn

D. Chương trình được dịch thành ngôn ngữ lập trình

Câu 25: Trong Windows, để làm xuất hiện bảng chọn các lệnh có thể thực hiện với tệp thì ta phải?

A. Nháy đúp chuột.

B. Nháy đúp chuột.

C. Nháy nút phải chuột.

D. Nháy nút trái chuột.

Câu 26: Nhóm chức năng nào không phải là chức năng của hệ điều hành?

A. Quản lý thiết bị (CPU, ổ cứng,..).

B. Quản lý việc lưu trữ dữ liệu.

C. Quản lý tiêu dùng.

D. Cung cấp môi trường giao tiếp với người sử dụng.

Câu 27: Phần mềm nguồn mở là?

A. Phần mềm bán lẻ nhất thế giới.

B. Phần mềm có thể mở tất cả trương trình trên MacOS.

C. Phần mềm không được cung cấp mã nguồn mà sử dụng theo 1 chiều của mà sản xuất.

D. Phần mềm cung cấp cả mã nguồn để người dùng có thể tự sửa đổi, cải tiến, phát triển.

Câu 28: Đâu không phải là thành phần cơ bản của giao diện đồ họa?

A. Chuột

B. Biểu tượng

C. Bàn phím

D. Cửa sổ

Câu 29: Thời kì mới có máy tính chưa có hệ điều hành thì người sử dụng phải?

A. Đọc các chương trình vào máy thông qua micro.

B. Nạp thủ công chương trình vào bộ nhớ.

C. Tải các chương trình có sẵn trên Internet.

D. Truyền các chương trình từ thẻ nhớ vào bộ nhớ.

Câu 30: Nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của phần mềm nguồn mở là

A. Chia sẻ mã nguồn để cùng phát triển

B. Để ảnh hưởng tới sự phát triển của công nghệ phần mềm

C. Không chia sẻ mã nguồn

D. Cùng nhau tạo ra mã nguồn

Câu 31: Giao diện ban đầu của hệ điều hành máy tính cá nhân là

A. Giao diện dòng chữ

B. Giao diện đồ họa

C. Giao diện dòng lệnh

D. Giao diện biểu tượng (icon)

Câu 32: Trong hệ điều hành Windows, muốn chọn tất cả các đối tượng trong cửa sổ thư mục hiện tại, ta dùng phím (tổ hợp phím) nào sau đây?

A. Alt + H

B. Shift + F4

C. F1

D. Ctrl +A

Câu 33: Theo em, nhóm chức năng nào thể hiện rõ nhất đặc thù của hệ điều hành máy tính cá nhân?

A. Cung cấp một số tiện ích giúp nâng cao hiệu quả sử dụng máy tính

B. Quản lý thiết bị

C. Cung cấp môi trường giao tiếp với người sử dụng

D. Tổ chức thực hiện các chương trình điều phối tài nguyên cho các tiến trình xử lí trên máy tính. Nói cách khác, hệ điều hành là môi trường để chạy các ứng dụng

Câu 34: Chương trình kết nối giữa người dùng với phần cứng máy tính gọi là:

- A.** CPU và bộ nhớ. **B.** Hệ điều hành. **C.** Bộ nhớ chính. **D.** Bộ nhớ phụ.

Câu 35: Phần mềm nào dưới đây là phần mềm thương mại?

- A.** Môi trường lập trình cho ngôn ngữ Python
B. GIMP
C. Microsoft Word
D. Inkscape

Câu 36: Phần mềm nguồn mở là?

- A.** Phần mềm dùng để bán
B. Phần mềm tự do
C. Phần mềm được bảo hành
D. Phần mềm được cung cấp cả mã nguồn để người dùng có thể tự sửa đổi, cải tiến, phát triển, phân phối lại theo một quy định

Câu 37: Bước phát triển quan trọng của hệ điều hành máy tính cá nhân là?

- A.** Giao diện dễ sử dụng **B.** Có hệ điều hành
C. Giao diện đồ họa **D.** Cơ chế plug & play

Câu 38: Em có thể sử dụng tiện ích File Explorer của Window để?

- A.** Quản lý tệp và thư mục.
B. Xem cửa sổ ứng dụng.
C. Quan sát trạng thái hiển thị.
D. Truy cập nhanh các phần mềm ứng dụng.

Câu 39: Các thiết bị di động thường không được trang bị?

- A.** Bàn phím cơ **B.** Bàn phím ảo **C.** Màn hình cảm ứng **D.** Nhiều cảm biến

Câu 40: Cách thức chuyển giao phần mềm cho người sử dụng theo chiều hướng?

----- HẾT -----